

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG QUÝ I NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số /BC-STC ngày 13/4/2020 của Sở Tài chính tỉnh Yên Bái)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ I (3 THÁNG, NĂM 2020)	SO SÁNH ƯỚC THỰC HIỆN VỚI (%)	
				DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỶ NĂM TRƯỚC
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	3,300,000	678,610	20.6	120.4
I	Thu cân đối NSNN (1)	3,300,000	678,610	20.6	120.4
1	Thu nội địa	3,015,000	642,082	21.3	122.6
2	Thu từ dầu thô				
3	Thu cân đối từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu	285,000	36,528	12.8	91.3
4	Thu viện trợ				
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		0		
B	TỔNG CHI NSDP	11,373,461	2,411,137	21.2	109.8
I	Chi cân đối NSDP	9,099,631	2,096,586	23.0	104.7
1	Chi đầu tư phát triển	1,777,597	710,343	40.0	106.0
2	Chi thường xuyên	7,025,811	1,345,043	19.1	101.0
3	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	4,200	0	0.0	
4	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1,200	1,200	100.0	
5	Dự phòng ngân sách	155,623	40,000	25.7	
6	Chi tạo nguồn, điều chỉnh chính sách tiền lương từ 50% số tăng thu cân đối, phần dự toán tỉnh giao cao hơn dự toán trung ương	135,200	0	0.0	
II	Chi các chương trình mục tiêu từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương	2,273,830	314,551	13.8	162.1
C	BỘI CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	85,100	0	0.0	0.0
D	CHI TRẢ NỢ GỐC	14,968	0	0.0	0.0

Ghi chú:

(1) Dự toán chi ngân sách cấp tỉnh đã bao gồm vay để bù đắp bội chi 85.100 triệu đồng

(2) Cân đối thu, chi ngân sách cấp tỉnh thiếu 85.100 triệu đồng được bù đắp từ nguồn vay bù đắp bội chi